

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3 -SON LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16 – 9 –2025

*V/v: Tranh chấp về thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Diệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cường; ông Hà Văn Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 123/2025/TLST-HNGĐ ngày 20-6-2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06-8-2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28- 8-2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Quảng Th, sinh năm 1997. Địa chỉ nơi cư trú: Bản NL, xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là bản NL, xã M, tỉnh Sơn La). Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Lò V, sinh năm 1992. Địa chỉ nơi cư trú: Bản P, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Bản P, xã MH, tỉnh Sơn La). Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn khởi kiện ngày 19/6/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Quảng Th trình bày:***

Chị Quảng Th và anh Lò V đã ly hôn từ năm 2023 theo bản án số 52/2023 ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La) đã giải quyết cho vợ chồng ly hôn, phần con chung giao cháu Lò G, sinh ngày 06/9/2015 cho anh Siêng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Về phần cấp dưỡng Tòa án không xem xét giải quyết. Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh Siêng không cho chị Thoại gặp cháu G, anh V nói nếu chị Th gặp anh V sẽ đánh chị. Ngày 30/4/2025 chị Th nhớ con quá vì cả năm không được gặp nên đã nhắn tin cho anh V xin được

gặp con thì anh Siêng có đặt điều kiện buộc chị phải chấp nhận sau đó đã đồng ý. Chị Th đã đón cháu Huy đi chơi ở thành phố Sơn La thì phát hiện cháu gầy gò, cổ bị hạch sưng to, chị đã đưa con đi khám và mua thuốc cho con nhưng anh Siêng không cho uống mà còn đe dọa đánh, sỉ nhục chị. Ngày 03/6/2025 anh V đưa con đi Quảng Ninh bảo chị Thoại xuống đó để chăm con, yêu cầu chị Thoại sống như vợ chồng với anh V, chị không đồng ý. Ngày 15/6/2025 anh V đánh con và có gửi cho chị một đoạn Video, đồng thời dọa chị mọi thứ. Ngày 17/6/2025 do thương con quá chị đã xuống Quảng Ninh đón con, anh V đã đánh chị, khi con ngăn cản thì anh Siêng đánh đập con rất nhiều, sự việc đã báo công an, sau đó chị đã đón cháu về Sông Mã. Với sự việc trên tôi đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cho chị Thoại được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Huy để khi trưởng thành và không yêu cầu anh Siêng phải cấp dưỡng nuôi con.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lò V đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập để viết bản tự khai, tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, tham gia phiên tòa nhưng anh Siêng vẫn cố tình vắng mặt nên không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.*

Chị Th cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh nguồn thu nhập và nơi cư trú rõ ràng và USB chứa đựng video về hành vi đánh con của anh V cùng bản in các tin nhắn của anh V đối với chị Th để chứng minh cho yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không cung cấp chứng cứ cho Tòa án, không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự khác xuất trình và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, điều kiện nuôi con tại địa chỉ nơi cư trú của các đương sự và ý kiến của con chung như sau:

Kết quả xác minh tại ban quản lý Bản P, xã MH, tỉnh Sơn La xác định: Anh Lò V có nơi cư trú và sinh sống cùng với bố mẹ đẻ tại Bản P, xã MH, tỉnh Sơn La. Con chung của anh Siêng và chị Thoại là cháu Lò G kể từ khi **anh chị ly hôn cho đến nay đều do bố** mẹ đẻ anh Siêng nuôi vì hiện nay anh Siêng thường xuyên đi làm ăn xa nhà, không có thời gian trực tiếp chăm sóc con.

Tại biên bản xác minh ngày 23/6/2025 đối với ông Lò Văn Chấn và bà Lò Thị Miu tại Bản P, xã MH, Sơn La sau: Ông bà là bố mẹ đẻ anh Lò V. Sau khi vợ chồng anh Siêng, chị Thoại ly hôn cháu Huy ở cùng với ông bà và do ông bà nuôi dưỡng. Hiện anh V vẫn đăng ký thường trú tại Bản P, xã MH, vì đang đi làm ăn nên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huy được nên ông bà là người trực tiếp nuôi cháu G. Ông bà không đồng ý với yêu cầu thay đổi người nuôi con của chị Th.

Tại các văn bản ghi ý kiến ngày 23/06/2025 đối với cháu Lò G, sinh ngày 06/09/2015 như sau: Hiện nay cháu G đang ở với ông bà nội là ông Lò Văn

Chắc, bà Lò Thị Miu tại Bản P, xã MH, Sơn La do bố cháu đi làm ăn xa. Nguyên vọng của cháu Huy là muốn ở với mẹ là Quàng Th.

Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, quá trình giải quyết vụ án vẫn kiên quyết xin được trực tiếp nuôi cháu Lò G vì anh V vi phạm nghĩa vụ và không đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ và giao các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Lò V để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh V vẫn vắng mặt tại phiên tòa nhiều lần không có lý do chính đáng.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng đầy đủ tư cách tham gia tố tụng, tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ đúng quy định, đảm bảo đúng thời hạn, tổng đạt đầy đủ hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 58, 69, 70, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; **Điều 147**; Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Viện kiểm sát đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quàng Th đối với anh Lò V về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cháu Lò G, sinh ngày 06/9/2015 cho chị Quàng Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Lò V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Anh Lò V phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Quàng Th yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bị đơn anh Lò V có địa chỉ nơi cư trú tại Bản P, xã MH, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nay Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La tiếp nhận giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 6 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Toà án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Bị đơn anh Lò V đã được Tòa án triệu tập tổng đạt hợp lệ lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] *Về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*: Chị Quàng Th và anh Lò V ly hôn theo bản án số 52/2023/HNGĐ-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La. Theo quyết định của bản án con chung là cháu Lò G, sinh ngày 06/9/2015 giao cho anh Lò V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, chị Quàng Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nay chị Thoại cho rằng anh Siêng vi phạm nghĩa vụ về nuôi dưỡng, không đảm bảo quyền lợi cho cháu Huy nên đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy:

Cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa xét thấy, sau khi anh Siêng chị Th ly hôn, cháu Lò G được giao cho anh Siêng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, tuy nhiên anh Siêng không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con mà giao cho là ông Lò Văn Chắc và bà Lò Thị Miu bố mẹ đẻ anh Siêng trực tiếp nuôi dưỡng kể từ sau khi ly hôn cho đến nay. Chị Quàng Th có ý kiến và cung cấp các chứng cứ thể hiện, anh Siêng vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ nuôi dưỡng, , Điều 81 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, anh Siêng không có ý kiến phản hồi. Hơn nữa, chị Quàng Th có chỗ ở ổn định tại bản NL, xã M, tỉnh Sơn La, thu nhập 7 triệu đồng/tháng và có điều kiện để giành thời gian trực tiếp chăm sóc con. Ý kiến của cháu Lò G có nguyện vọng ở với chị Quàng Th. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tại phiên tòa. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Điều đó phù hợp với nguyện vọng

của con và theo quy định tại các Điều 69, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; khoản 1, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị Quàng Th không yêu cầu anh Lò V cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

*[3] Về án phí:* Anh Lò V phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm 300.000đ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 58, 69, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quàng Th đối với anh Lò V về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

**1.** Giao cháu Lò G, sinh ngày 06/9/2015 cho chị Lò Thị Thoại trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền.

**2.** Về cấp dưỡng nuôi con: anh Lò V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con (anh Siêng) có quyền thăm nom con, chị Thoại cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Siêng thực hiện việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Siêng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

### **3. Về án phí:**

Anh Lò V phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Hà Thị Điệp**